



Giáo Lý Tóm Lược

Mục Lục

(*) Lời Nói Đầu

(1) Lịch Sử, Ý Nghĩa, Chủ Đề Năm Thánh

(2) Kitô Hữu Là Ai?

(3) Thiên Chúa Đã Sai Con Ngài Đến

(4) Con Thiên Chúa Đã Nhập Thể Trong Lòng Trinh Nữ Maria

(5) Chúa Giêsu Trong Gia Đình Nazarét

(6) Chúa Giêsu Là Lời Của Thiên Chúa Nói Với Ta

(7) Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa

(8) Bước theo Chúa Giêsu

(9) Chúa Giêsu Là Gương Mẫu Cầu Nguyện Cho Ta

(10) Cầu Nguyện Là Sống Với Thiên Chúa

(11) Chúa Giêsu Dạy Ta Cầu Nguyện

(12) Chúa Giêsu Bước Vào Cuộc Đời Công Khai

(13) Chúa Giêsu Tự Nguyện Chết Để Đền Tội Ta

(14) Chúa Giêsu Bị Chống Đối

(15) Nhận Biết Đức Giêsu Là Đấng Cứu Thế

(16) Bữa Tiệc Ly

(17) Chúa Giêsu Chết trên Thánh Giá

(18) Chúa Giêsu Đã Sống Lại

(19) Chúa Giêsu Ban Cho Ta Sự Sống Đời Đời

(20) Chúa Giêsu Gặp Gỡ Ta Nơi Các Bí Tích (1)

(21) Chúa Giêsu Gặp Gỡ Ta Nơi Các Bí Tích (2)

(22) Bí Tích Rửa Tội

(23) Sống Ơn Bí Tích Rửa Tội

(24) Chúa Giêsu Lên Trời Ngự Bên Hữu Đức Chúa Cha

(25) Chúa Cha Và Chúa Giêsu Cử Chúa Thánh Thần Đến Với Ta

- [\(26\) Chỉ Có Một Thiên Chúa Mà Thôi](#)
- [\(27\) Chúa Giêsu Là Bánh Nuôi Linh Hồn Ta](#)
- [\(28\) Chúa Giêsu Lập Bí Tích Thánh Thể](#)
- [\(29\) Thánh Thể Là Nguồn Mạch Của Đời Sống Kitô Hữu](#)
- [\(30\) Chúng Ta Cử Hành Thánh Lễ](#)
- [\(31\) Chúa Giêsu Ước Mong Ta Rước Lấy Ngài](#)
- [\(32\) Thờ Phụng Thiên Chúa Mọi Ngày Đời Ta \(1\)](#)
- [\(33\) Thờ Phụng Thiên Chúa Mọi Ngày Đời Ta \(2\)](#)
- [\(34\) Đức Maria, Mẹ Của Chúa Giêsu Và Mẹ Chúng Ta](#)
- [\(35\) Cầu Nguyện Riêng](#)
- [\(36\) Tin Mừng Theo Thánh Mátthêu](#)
- [\(37\) Tin Mừng Theo Thánh Máccô](#)
- [\(38\) Tin Mừng Theo Thánh Luca](#)
- [\(39\) Tin Mừng Theo Thánh Gioan](#)
- [\(40\) Bí Tích Thêm Sức Làm Ta Nên Nhân Chứng Của Đức Kitô](#)
- [\(41\) Chúa Giêsu Yêu Thương Những Người Tội Lỗi](#)
- [\(42\) Chúa Giêsu Lập Bí Tích Giải Tội](#)
- [\(43\) Xét Mình Và Ăn Năn Tội](#)
- [\(44\) Việc Xưng Tội](#)
- [\(45\) Đền Tội Và Ân Xá](#)
- [\(46\) Bí Tích Xức Dầu Bệnh Nhân](#)
- [\(47\) Bí Tích Truyền Chức Thánh](#)
- [\(48\) Bí Tích Hôn Phối](#)
- [\(49\) Gia Đình Là Hội Thánh Nhỏ](#)
- [\(50\) Chia Sẻ Hồng Ân Đức Tin](#)
- [\(51\) Tỉnh Thức Chờ Đợi Chúa Giêsu Trở Lại](#)
- [\(52\) Chúa Giêsu Sẽ Trở Lại Trong Vinh Quang](#)

(*) Lời Nói Đầu

Năm 1997 là năm đầu tiên của giai đoạn hai trong việc chuẩn bị năm thánh 2000. Chủ đề của năm 1997 là Đức Giêsu Kitô, Ngài là Đấng Cứu Độ duy nhất của trần gian, hôm qua, hôm nay và mãi mãi (Dt 13,8). Nội dung học hỏi của năm nay bao gồm:

1. Tìm hiểu về con người của Đức Giêsu và mầu nhiệm cứu độ của Ngài.
2. Sống Bí tích Rửa Tội là bí tích nền tảng của cuộc sống Kitô Hữu.
3. củng cố đức tin: cần khơi lên trong lòng mọi tín hữu lòng khao khát sống thánh thiện thực sự, lòng ước muốn hoán cải và canh tân bản thân mình, trong một bầu khí cầu nguyện sâu xa hơn, trong sự liên đới với tha nhân, nhất là những người bị bỏ rơi.
4. Noi gương Đức Maria sống Đức Tin: Đức Trinh Nữ Maria, Đấng sẽ hiện diện trong suốt thời gian chuẩn bị năm thánh, sẽ được chiêm ngắm và kêu cầu trong năm thứ nhất này, nhất là trong mầu nhiệm Mẹ Thiên Chúa. Đức Maria nêu lên cho tín hữu một mẫu gương sống đức tin sống động. (Tài liệu Mục Vụ chuẩn bị mừng năm thánh 2000 của HĐGMVN, số 36-39).

Tập giáo lý tóm lược này được biên soạn nhằm đáp ứng phần nào nhu cầu học hỏi nói trên.

(1) Lịch Sử, Ý Nghĩa, Chủ Đề Năm Thánh

"Thần Khí Chúa ngự trên tôi vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi công bố năm hồng ân của Chúa." (Lc 4,18-21)

1. H. Năm Thánh là gì?

T. Năm Thánh là năm toàn xá, tức là thời điểm được qui định để chúng ta hoán cải, hòa giải, hiệp thông hầu đón nhận ơn cứu độ của Thiên Chúa một cách đặc biệt hơn.

2. H. Năm Thánh có từ khi nào?

T. Năm Thánh có từ thời Cựu Ước, được tiếp tục trong lịch sử Hội Thánh.

Hội Thánh đã cử hành năm thánh đầu tiên vào năm 1300, và từ năm 1470, cứ 25 năm cử hành năm thánh một lần, gọi là thường kỳ. Ngoài ra, còn có những năm thánh đặc biệt kỷ niệm những biến cố trọng đại trong lịch sử cứu độ.

3. H. Năm Thánh 2000 có ý nghĩa gì?

T. Năm Thánh 2000 là năm thánh thường kỳ. Nhưng mang ý nghĩa quan trọng khác thường, vì kỷ niệm đúng 2000 năm Con Thiên Chúa Xuống Thế Làm Người, một biến cố trở thành trung tâm lịch sử loài người.

4. H. Chúng ta phải làm gì để mừng Năm Thánh 2000?

T. Chúng ta phải cố gắng tìm hiểu, học hỏi và sống theo các chủ đề mà Hội Thánh đã nêu ra như sau:

- Năm 1997: Về Chúa Giêsu Kitô.
- Năm 1998: Về Chúa Thánh Thần.
- Năm 1999: Về Chúa Cha.
- Năm 2000: Về Bí Tích Thánh Thể.

"Trong một thế kỷ sẽ có 4 năm thánh thường kỳ vào các năm 00, 25, 50, 75. Ngoài ra còn có những năm thánh đặc biệt. Chẳng hạn: Năm Thánh 1933: kỷ niệm 19 thế kỷ cuộc tử nạn của Chúa Kitô. Năm Thánh 1958: kỷ niệm 100 Đức Mẹ hiện ra ở Lộ Đức v.v..."

(2) Kitô Hữu Là Ai?

Tôi biết tôi tin vào ai. (2Tm 1,12-14)

1. H. Kitô Hữu là ai?

T. Kitô Hữu là người đã lãnh nhận bí tích Rửa Tội, tin nhận Chúa Giêsu Kitô là Con Thiên Chúa, đã xuống thế làm người để cứu chuộc loài người khỏi tội lỗi và sự chết, và ban cho con người sự sống mới là được làm con cái Thiên Chúa.

2. H. Tin vào Chúa Giêsu là thế nào?

T. Tin vào Chúa Giêsu là gắn bó bản thân với Ngài, hoàn toàn để Ngài làm chủ và hướng dẫn đời sống mình, đồng thời luôn sống theo lời Ngài dạy dưới sự hướng dẫn của Hội Thánh. Lòng tin này vừa là ơn Thiên Chúa ban, vừa là do ta cố gắng mà có.

3. H. Ta phải cố gắng thế nào?

T. Ta cần làm ba việc này:

- Một là xin Chúa ban thêm đức tin cho ta,
- Hai là chăm học giáo lý và Kinh Thánh để hiểu biết Chúa Giêsu hơn,
- Ba là năng gặp gỡ Ngài qua việc cầu nguyện, lãnh nhận các bí tích và sống đức ái.

(3) Thiên Chúa Đã Sai Con Ngài Đến

Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một Ngài để ai tin vào Người Con ấy thì khỏi phải chết nhưng được sống muôn đời. (Ga 3,16)

1. H. Khi tới thời gian thực hiện lời hứa cứu độ, Thiên Chúa đã làm gì để cứu độ con người?

T. Thiên Chúa đã gửi Đức Giêsu Kitô là Con Một yêu dấu của Ngài, xuống thế làm người, chịu chết và sống lại để cứu chuộc chúng ta.

2. H. Vì sao Con Thiên Chúa làm người được gọi tên là Giêsu?

T. Vì tên gọi ấy nói lên sứ mạng của Ngài là "Thiên Chúa Cứu Độ".

3. H. Vì sao Đức Giêsu còn được gọi là Đấng Kitô?

T. Vì Thiên Chúa đã dùng Thánh Thần xúc dầu tấn phong Ngài làm vua, tư tế và ngôn sứ, để cứu chuộc loài người và thiết lập Nước Thiên Chúa.

4. H. Vì sao ta tuyên xưng Đức Giêsu Kitô là Chúa?

T. Ta tuyên xưng Đức Giêsu Kitô là Chúa, vì ta nhận uy quyền tối cao và thần tính của Ngài.

(4) Con Thiên Chúa Đã Nhập Thể Trong Lòng Trinh Nữ Maria

"Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà, và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ rợp bóng trên bà. Vì thế, người con sinh ra sẽ là thánh, và được gọi là Con Thiên Chúa." (Lc 1,26-38)

1. H. Thiên Chúa đã cho Con Ngài nhập thể như thế nào?

T. Thiên Chúa đã dùng quyền năng Chúa Thánh Thần, cho Đức Maria mang thai, sinh Đấng Cứu Thế mà vẫn còn đồng trinh.

2. H. Việc Đức Maria mang thai Đấng Cứu Thế mà vẫn còn đồng trinh muốn nói lên điều gì?

T. Việc ấy muốn nói rằng Chúa Giêsu vừa là người thật, vì đã sinh bởi một người nữ, vừa là Thiên Chúa thật, vì Ngài chỉ có một mình Thiên Chúa là Cha.

3. H. Vì sao Hội Thánh tuyên xưng Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa?

T. Vì Đấng Mẹ cưu mang và sinh ra thật sự là Thiên Chúa: Đó là Con Một của Chúa Cha, và là Ngôi Hai Thiên Chúa xuống thế làm người.

4. H. Thiên Chúa đã ban cho Đức Maria những ơn nào để bà xứng đáng là Mẹ của Con Thiên Chúa?

T. Thiên Chúa đã gìn giữ Mẹ khỏi mọi tội lỗi, kể cả tội tổ tông, và được sinh Chúa Giêsu mà vẫn trọn đời đồng trinh.

(5) Chúa Giêsu Trong Gia Đình Nazarét

"Sau đó, trẻ Giêsu cùng với cha mẹ trở về Nazarét và hằng vâng phục các ngài. Ngài ngày càng khôn lớn và được Thiên Chúa cũng như mọi người thương mến." (Lc 2,51-52)

1. H. Chúa Giêsu sinh trưởng ở đâu?

T. Chúa Giêsu sinh ra ở Bêlem và lớn lên tại Nazarét.

2. H. Tại Nazarét Chúa Giêsu đã sống thế nào?

T. Ngài đã sống bình thường như chúng ta: vâng phục cha mẹ, yêu thương người xung quanh, tuân giữ lề luật Thiên Chúa và chăm chỉ làm việc.

3. H. Vì sao Con Thiên Chúa lại muốn sống cảnh đời thường như chúng ta?

T. Vì Ngài muốn chúng ta kết hiệp với Ngài bằng chính cuộc sống thường ngày của chúng ta trong từng giây phút hiện tại.

4. H. Giây phút hiện tại ta đang sống quan trọng như thế nào?

T. Hết sức quan trọng, vì đó là giây phút thuộc quyền quyết định của ta, là dịp để chứng tỏ lòng ta yêu Chúa, và chính giây phút này đang dệt nên đời ta trước mặt Chúa.

(6) Chúa Giêsu Là Lời Của Thiên Chúa Nói Với Ta

"Thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ, nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Con Ngài." (Dt 1,1-2)

1. H. Thiên Chúa đích thân tỏ bày cho ta điều gì?

T. Thiên Chúa đích thân tỏ bày cho ta chính bản thân Thiên Chúa và chương trình của Ngài muốn cứu vớt ta trong Chúa Giêsu Kitô, là lời của Thiên Chúa. Đó là mặc khải của Thiên Chúa.

2. H. Mặc khải của Thiên Chúa được lưu truyền cho ta như thế nào?

T. Kinh Thánh và Thánh Truyền làm thành kho tàng Mặc Khải của Thiên Chúa, và được trao phó cho Hội Thánh gìn giữ và lưu truyền cho ta qua mọi thế hệ.

3. H. Kinh Thánh là gì?

T. Kinh Thánh là sách ghi chép mặc khải của Thiên Chúa dưới sự linh hứng của Chúa Thánh Thần. Kinh Thánh chia làm hai phần: Cựu Ước có 46 cuốn và Tân Ước 27 cuốn. Tâm điểm của Kinh Thánh là 4 cuốn Tin Mừng, nói về cuộc đời và lời dạy của Chúa Giêsu.

4. H. Thánh Truyền là gì?

T. Thánh Truyền là gia sản cuộc sống đức tin chứa đựng mặc khải của Thiên Chúa, mà từ những thế kỷ đầu Hội Thánh đã truyền lại cho ta.

5. H. Kinh Thánh có cần cho đời sống chúng ta không?

T. Rất cần, vì "không biết Kinh Thánh là không biết Chúa Kitô". Bởi thế, ta phải siêng năng đọc, suy gẫm và đem ra thực hành (x. Mt 7,26).

(7) Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa

"Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Ngài." (Mt 3,13-17)

1. H. Khi bắt đầu cuộc đời công khai, Chúa Giêsu đã làm gì?

T. Chúa Giêsu đã đến sông Giođan chịu phép rửa của ông Gioan để nói lên 3 điều này:

- Một là: Ngài muốn liên đới với loài người tội lỗi để cứu chuộc họ.
- Hai là: Ngài chấp nhận con đường đau khổ của Người Tôi Trung.
- Ba là: Ngài thánh hóa giòng nước rửa tội và sẽ ban Thánh Thần để thực hiện cuộc sáng tạo mới cho ta.

2. H. Khi Đức Giêsu chịu phép rửa, Chúa Cha đã làm gì?

T. Chúa Cha đã tỏ cho thấy Đức Giêsu có đầy tràn Thánh Thần để thực hiện Tin Mừng cứu độ.

3. H. Tin Mừng Chúa Giêsu cho ta biết điều gì?

T. Tin Mừng Chúa Giêsu cho ta biết Thiên Chúa là Cha yêu thương ta, muốn cho ta làm con cái Ngài.

(8) Bước theo Chúa Giêsu

"Anh em là ánh sáng cho trần gian... Ánh sáng của anh em phải chiếu giải trước mặt thiên hạ, để họ thấy những công việc tốt đẹp anh em làm, mà tôn vinh Cha của anh em, Đấng ngự trên trời." (Mt 5,13-16)

1. H. Người môn đệ Chúa Kitô sống theo tinh thần nào?

T. Sống theo tinh thần Bài Giảng Trên Núi, được gồm tóm trong Tám Mối Phúc Thật là:

- Thứ nhất: Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ.
- Thứ hai: Phúc thay ai hiền lành, vì Chúa dành đất hứa cho họ.
- Thứ ba: Phúc thay ai khóc than, vì sẽ được ủi an.
- Thứ bốn: Phúc thay ai khao khát sống đời chính trực, vì sẽ được dạ no lòng.
- Thứ năm: Phúc thay ai biết xót thương người, vì chính mình sẽ được xót thương.
- Thứ sáu: Phúc thay ai có lòng trong sạch, vì sẽ được ngắm nhìn Thiên Chúa.
- Thứ bảy: Phúc thay ai xây dựng hòa bình, vì sẽ được gọi là Con Thiên Chúa.
- Thứ tám: Phúc thay ai bị đời ngược đãi, mà vẫn sống chính trực ngay lành, vì Nước Trời đã dành cho họ.

2. H. Tám mối phúc thật nói lên điều gì?

T. Tám mối phúc thật mô tả cho ta khuôn mặt Chúa Kitô, và con đường Ngài đã đi, để ta noi gương mà nên giống Ngài.

3. H. Tám mối phúc thật còn nhắc ta điều gì nữa?

T. Tám mối phúc thật nhắc ta nhớ rằng, hạnh phúc đích thật và cuối cùng của con người là chính Thiên Chúa.

(9) Chúa Giêsu Là Gương Mẫu Cầu Nguyện Cho Ta

Ngài đã thức suốt đêm cầu nguyện cùng Thiên Chúa. (Lc 6,12)

1. H. Chúa Giêsu sống với Chúa Cha thế nào?

T. Chúa Giêsu sống rất gắn bó với Chúa Cha. Ngài luôn ưu tiên dành thời giờ để cầu nguyện thân mật với Chúa Cha.

2. H. Chúa Giêsu cầu nguyện lúc nào?

T. Chúa Giêsu cầu nguyện mọi lúc mọi nơi, đặc biệt là sáng sớm, chiều tối và trước khi làm bất cứ công việc gì.

3. H. Chúa Giêsu cầu nguyện để làm gì?

T. Để luôn sống kết hiệp mật thiết với Chúa Cha, và để lắng nghe ý Chúa Cha mà đẹp lòng Ngài trong hết mọi sự.

(10) Cầu Nguyện Là Sống Với Thiên Chúa

Ngay từ rạng đông con tìm kiếm Chúa, linh hồn con đã khát khao Ngài. (Tv 62)

1. H. Cầu nguyện là gì?

T. Cầu nguyện là nâng tâm hồn lên cùng Thiên Chúa để gặp gỡ Ngài một cách sâu xa trong tình yêu thương.

2. H. Khi cầu nguyện, ta cần có những tâm tình nào?

T. Ta có thể nói lên năm tâm tình sau đây:

- Một là: Ngợi khen chúc tụng.
- Hai là: Cảm tạ biết ơn.
- Ba là: Ăn năn thống hối.
- Bốn là: Hiến dâng phó thác.

- Năm là: Tin tưởng cầu xin.

3. H. Ta nên cầu nguyện chung thế nào?

T. Ta nên cầu nguyện chung ở gia đình, trong nhà thờ hoặc những nơi thuận tiện khác. Khi cầu nguyện chung, ta có thể làm những việc sau đây:

- Một là: Nghe Lời Chúa.
- Hai là: Thinh lặng.
- Ba là: Cầu nguyện tự phát.
- Bốn là: Hát thánh ca.
- Năm là: Đọc Thánh Vịnh hoặc các kinh khác.

(11) Chúa Giêsu Dạy Ta Cầu Nguyện

Vậy chúng con hãy cầu nguyện như thế này: "Lạy Cha chúng con ở trên trời". (Mt 6,9-13)

1. H. Chúa Giêsu dạy ta cầu nguyện bằng kinh nào?

T. Chúa Giêsu đã dạy kinh "Lạy Cha" là mẫu mực cho mọi lời kinh của dân Chúa.

2. H. Khi nguyện lời "Lạy Cha chúng con", ta cần nhớ điều gì?

T. Ta nhớ mình thuộc về gia đình con cái Thiên Chúa, có sứ mạng hợp nhất hết mọi người, nên ta cần mở rộng tấm lòng yêu thương và loại trừ mọi tị hiềm, chia rẽ.

3. H. Ba ý nguyện đầu của kinh Lạy Cha nói lên tâm tình nào?

T. Nói lên tâm tình hiếu thảo biết ơn, muốn quy hướng tất cả về Chúa Cha, là Đấng ta hằng yêu mến trên hết mọi sự, đồng thời chúng ta cầu xin cho mọi người được cứu độ, và chính chúng ta biết thực hiện ý Thiên Chúa mỗi ngày.

4. H. Bốn ý nguyện sau của kinh Lạy Cha nói lên tâm tình nào?

T. Nói lên niềm tin tưởng phó thác vào tình thương của Thiên Chúa, vì Ngài hằng chăm lo cho đời sống của mỗi người chúng ta.

(12) Chúa Giêsu Bước Vào Cuộc Đời Công Khai

"Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi lời do miệng Thiên Chúa phán ra." (Mt 4,4)

1. H. Sau khi chịu phép rửa tại sông Giođan, Chúa Giêsu đã làm gì?

T. Chúa Giêsu vào hoang địa ăn chay cầu nguyện, rồi đi khắp nước Dothái rao giảng Tin Mừng về Nước Thiên Chúa.

2. H. Việc Chúa Giêsu chịu ma quỷ cám dỗ nói lên điều gì?

T. Chúa Giêsu chịu cám dỗ để cảm thông với thân phận yếu đuối của loài người, nhưng khác với Adam xưa, Ngài luôn vâng phục thánh ý Chúa Cha như người tôi trung.

3. H. Qua các ví dụ về Nước Thiên Chúa, Chúa Giêsu dạy ta điều gì?

T. Chúa Giêsu mời gọi ta đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa, và từ bỏ tội lỗi, tin vào Ngài và làm theo lời Ngài dạy để được vào Nước Trời.

4. H. Qua các phép lạ, Chúa Giêsu muốn nói gì với ta?

T. Chúa Giêsu muốn nói với ta 3 điều này:

- Một là: Ngài đến để khai mạc Nước Thiên Chúa;
- Hai là: Ngài có quyền năng cao cả, vì Ngài là Con Thiên Chúa và là Thiên Chúa thật như Chúa Cha;
- Ba là: Ngài cứu chữa phần xác ta thế nào, thì cũng cứu chữa linh hồn ta như vậy.

(13) Chúa Giêsu Tự Nguyện Chết Để Đền Tội Ta

"Thà một người chết thay cho toàn dân còn hơn là toàn dân bị tiêu diệt."
(Ga 11,45-53)

1. H. Việc Chúa Giêsu biến hình vinh quang trên núi Tabo có ý nghĩa gì?

T. Có ba ý nghĩa này:

- Một là: Chúa Giêsu muốn báo trước biến cố Phục sinh, để củng cố niềm tin của các tông đồ trước cuộc khổ nạn,
- Hai là: để cho ta nếm trước hạnh phúc ngày Ngài lại đến trong vinh quang,
- Ba là: để dạy ta muốn bước vào vinh quang phải qua thập giá.

2. H. Qua những lần báo trước, Chúa Giêsu cho biết cái chết của Ngài có ý nghĩa gì?

T. Chúa Giêsu cho biết Ngài chết để dâng mình làm của lễ hy sinh đền tội thay cho cả loài người chúng ta.

3. H. Vì sao cái chết của Chúa Giêsu có sức cứu chuộc được loài người?

T. Vì Ngài là Con Thiên Chúa làm người, nên khi hạ mình vâng phục chết trên thập giá, Ngài đã tẩy xóa mọi lỗi lầm của loài người đồng thời giao hòa ta với Thiên Chúa.

4. H. Khi chịu đau khổ và chết vì ta, Chúa Giêsu mời gọi ta điều gì?

T. Chúa Giêsu mời gọi ta vác thập giá theo Ngài, tức là đón nhận mọi đau thương với lòng yêu mến, để được kết hiệp với Ngài mật thiết hơn.

(14) Chúa Giêsu Bị Chống Đối

"Con Người phải chịu đau khổ, bị các kỳ mục thượng tế cùng các kinh sư loại bỏ." (Mc 8,31-33)

1. H. Vì sao Chúa Giêsu bị một số lãnh đạo Dothái chống đối và tìm cách giết chết?

T. Vì họ cho rằng Chúa Giêsu chống lại luật Môsê, coi thường đền thờ Giêrusalem, và nhất là đã phạm thượng, dám tự coi mình là Thiên Chúa.

2. H. Chúa Giêsu có thái độ nào với luật Môsê?

T. Ngài không hủy bỏ nhưng đã tuân giữ trọn vẹn và làm cho nó nên hoàn hảo hơn.

3. H. Chúa Giêsu có thái độ nào đối với đền thờ Giêrusalem?

T. Ngài luôn yêu mến đền thờ, vì đó là chỗ dành riêng để cầu nguyện và gặp gỡ Thiên Chúa. Ngài còn dùng hình ảnh đền thờ để báo trước cuộc tử nạn và phục sinh của Ngài.

4. H. Những ai chịu trách nhiệm về cái chết của Chúa Giêsu?

T. Một số người lãnh đạo Dothái thời ấy đã chủ mưu giết Chúa Giêsu, nhưng thật ra tất cả những ai phạm tội, dù ở bất cứ thời đại nào, đều là những người đã gây nên cái chết của Chúa Giêsu.

(15) Nhận Biết Đức Giêsu Là Đấng Cứu Thế

"Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống." (Mt 16,16)

1. H. Đức Giêsu là ai?

T. Đức Giêsu vừa là Thiên Chúa thật như Chúa Cha, vừa là người thật như ta. Ngài có hai bản tính, vừa bản tính Thiên Chúa vừa bản tính loài người, trong cùng một ngôi vị duy nhất là Ngôi Hai Thiên Chúa.

2. H. Để nhận biết đúng về Chúa Giêsu và tin vào Ngài, ta phải làm gì?

T. Ta phải:

- Một là: Mở lòng ra trước ơn Chúa soi sáng và mau mắn thực hiện.
- Hai là: Đọc Kinh Thánh để suy gẫm Lời Chúa nói, chiêm ngưỡng việc Chúa làm như gương các tông đồ xưa (Mt 13,11; Lc 24, 27; Ga 16, 29-30).

(16) Bữa Tiệc Ly

"Chúa Giêsu đã yêu thương những kẻ thuộc về Ngài thì Ngài đã yêu thương họ cho đến cùng." (Ga 13,1.12-15.34-35)

1. H. Bữa tiệc ly là gì?

T. Là bữa ăn Vượt Qua cuối cùng của Chúa Giêsu với các môn đệ trước khi dâng mình chịu chết chuộc tội cho ta.

2. H. Trong bữa tiệc ly, Chúa Giêsu đã làm những gì?

T. Chúa Giêsu đã ban lệnh truyền yêu thương, đồng thời ban Mình và Máu thánh Ngài làm của ăn nuôi linh hồn ta.

3. H. Chúa Giêsu ban lệnh truyền yêu thương thế nào?

T. Ngài rửa chân cho các môn đệ và dạy rằng: *"Các con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương các con"*.

4. H. Chúa Giêsu ban Mình và Máu thánh Ngài thế nào?

T. Ngài đã biến đổi bánh và rượu thành Mình và Máu thánh Ngài, trao cho các môn đệ ăn uống và dạy họ làm lại điều ấy để nhớ đến Ngài.

(17) Chúa Giêsu Chết trên Thánh Giá

Làm Hy Lễ Của Giao Ước Mới

"Lạy Cha, con xin phó thác linh hồn con trong tay Cha." (Lc 23,39-46)

1. H. Sau ba năm giảng đạo, Chúa Giêsu làm gì?

T. Chúa Giêsu vâng phục Chúa Cha mà chịu đóng đinh chết trên cây thánh giá, để đền tội thay cho loài người chúng ta.

2. H. Vì sao Chúa Giêsu nộp mình chịu chết vào dịp lễ Vượt Qua?

T. Vì Chúa Giêsu muốn rằng: Ngài chính là Chiên Vượt Qua đích thật, đã đổ máu mình để cứu chuộc ta, lập nên giao ước mới giữa Thiên Chúa và con người.

3. H. Chúa Giêsu chết ở đâu, vào lúc nào?

T. Chúa Giêsu chết trên núi Sọ, ngoài thành Giêrusalem, dưới thời Phongxiô Philatô, vào ngày thứ sáu áp lễ Vượt Qua, khoảng năm 30. Xác Ngài được mai táng trong mồ, còn linh hồn Ngài về với tổ tiên, quen gọi là xuống ngục tổ tông.

4. H. Lời tuyên xưng Chúa Giêsu xuống ngục tổ tông muốn nói gì?

T. Lời tuyên xưng ấy muốn nói rằng:

- Một là Chúa Giêsu đã chết thật,
- Hai là Chúa Giêsu đem ơn cứu độ cho những người công chính đã chết trước Ngài.

(18) Chúa Giêsu Đã Sống Lại

"Đức Kitô đã chết vì tội lỗi chúng ta, đúng như lời Kinh Thánh, rồi Ngài đã được mai táng, và ngày thứ ba đã sống lại, đúng như lời Kinh Thánh." (1Cr 15,3-8)

1. H. Ngày thứ ba sau khi Chúa Giêsu chết, điều kỳ diệu nào đã xảy ra?

T. Chúa Giêsu đã sống lại, đúng như lời Ngài đã loan báo trước.

2. H. Nhờ đâu ta biết Chúa Giêsu đã sống lại thật?

T. Nhờ hai điều này:

- Một là: Ngôi mộ không còn xác Chúa, mà chỉ còn lại những vải liệm xếp

ngay ngắn gọn gàng.

- Hai là: Chúa Giêsu đã hiện ra nhiều lần với các môn đệ, cùng ăn uống và trò chuyện thân mật với họ.

3. H. Sau khi sống lại, thân xác Chúa Giêsu ra sao?

T. Sau khi sống lại, thân xác phục sinh của Ngài vẫn là thân xác trước đây, nhưng nay đã được biến đổi nên vinh hiển bất diệt, và không còn lệ thuộc vào qui luật vật chất hay hư nát nữa.

4. H. Được gặp gỡ Chúa Phục Sinh, các tông đồ tỏ ra thế nào?

T. Lúc đầu họ sợ hãi không dám tin, nhưng sau nhiều lần gặp gỡ Chúa Phục Sinh, và nhờ sức mạnh Chúa Thánh Thần, nên họ đã mạnh dạn rao giảng và còn sẵn sàng chết để làm chứng cho Ngài.

(19) Chúa Giêsu Ban Cho Ta Sự Sống Đời Đời

Đức Kitô đã sống lại từ cõi chết, mở đường cho những ai đã an giấc ngàn thu. (1Cr 15,14.17-22)

1. H. Chúa Giêsu sống lại nhờ quyền năng nào?

T. Nhờ quyền năng của cả Ba Ngôi Thiên Chúa.

2. H. Việc Chúa Giêsu sống lại chứng thực điều gì?

T. Việc Chúa Giêsu sống lại chứng thực ba điều này:

- Một là: Chúa Giêsu chính là Con Thiên Chúa thật.
- Hai là: Những lời Thiên Chúa hứa trong Cựu Ước nay đã được thực hiện.
- Ba là: Mọi điều Chúa Giêsu đã nói và đã làm đều chân thật.

3. H. Nhờ sự chết và sống lại của Ngài, Chúa Giêsu làm gì cho ta?

T. Chúa Giêsu giải thoát ta khỏi tội lỗi và ban cho ta sự sống mới, đồng thời đem lại cho ta niềm hy vọng chắc chắn, mai ngày thân xác ta cũng sẽ được sống lại như Ngài.

4. H. Tin vào Chúa Giêsu phục sinh, ta phải sống thế nào?

T. Ta luôn sống lạc quan tin tưởng, dù có bị thiệt thòi mất mát ở đời này, vẫn can đảm theo đường lối Chúa, vì tin rằng ta sẽ được dự phần vinh quang với Ngài.

(20) Chúa Giêsu Gặp Gỡ Ta Nơi Các Bí Tích (1)

Từ nguồn sung mãn của Ngài, tất cả chúng ta đã lãnh nhận hết ơn này đến ơn khác. (Ga 1,14.16-18)

1. H. Bí Tích là gì?

T. Bí Tích là những dấu chỉ Chúa Giêsu thiết lập, và trao cho Hội Thánh để ban sự sống thần linh cho ta.

2. H. Trong các Bí Tích, Chúa Giêsu tiếp tục công việc cứu chuộc thế nào?

T. Khi Hội Thánh cử hành các bí tích, thì chính Chúa Giêsu hành động với quyền năng Chúa Thánh Thần mà ban ơn cứu chuộc cho ta.

3. H. Có mấy bí tích?

T. Có 7 bí tích:

- Một là bí tích Rửa Tội.
- Hai là bí tích Thêm Sức.
- Ba là bí tích Thánh Thể.
- Bốn là bí tích Giải Tội.
- Năm là bí tích Xức Dầu Bệnh Nhân.
- Sáu là bí tích Truyền Chức Thánh.
- Bảy là bí tích Hôn Phối.

(21) Chúa Giêsu Gặp Gỡ Ta Nơi Các Bí Tích (2)

Trong Đức Kitô, từ cõi trời, Thiên Chúa đã thi ân giáng phúc cho ta hưởng muôn vàn ơn phúc của Thánh Thần. (Ep 1,3)

1. H. Những bí tích nào chỉ được lãnh nhận một lần mà thôi?

T. Có ba bí tích này:

- Một là Rửa Tội.
- Hai là Thêm Sức.
- Ba là Truyền Chức Thánh.

2. H. Trong 7 bí tích có bí tích nào trọng hơn không?

T. Có bí tích Thánh thể trọng hơn, vì bí tích này ban cho ta chính Chúa Giêsu là nguồn mọi ơn phúc.

3. H. Để lãnh nhận các bí tích cho nên thì ta phải làm gì?

T. Muốn lãnh nhận bí tích Rửa Tội và Giải Tội, ta phải có lòng thống hối, còn các bí tích khác phải sạch tội trọng mới được lãnh nhận. Đồng thời ta phải có lòng tin, có ý ngay lành, thành thật ước muốn và giữ sự nghiêm trang sốt sắng.

(22) Bí Tích Rửa Tội

*"Hãy đi... và làm phép rửa cho họ nhân danh Cha và Con và Thánh Thần."
(Mt 28, 16-20)*

1. H. Bí tích Rửa Tội là gì?

T. Là dấu chỉ Chúa Giêsu dùng để ta được sinh lại vào đời sống mới trong Chúa Kitô, trở thành con Thiên Chúa và con Hội Thánh.

2. H. Bí tích Rửa Tội được thực hiện qua dấu chỉ nào?

T. Qua việc đổ nước trên đầu và đọc lời rửa tội nhân danh Thiên Chúa Ba Ngôi.

3. H. Bí tích Rửa Tội đem lại cho ta những ơn nào?

T. Đem lại cho ta bốn ơn này:

- Một là: được khỏi tội nguyên tổ và mọi tội riêng ta đã phạm trước khi rửa tội.
- Hai là: được sinh lại vào đời sống mới trở thành con cái Chúa Cha, chi thể Chúa Kitô và đền thờ Chúa Thánh Thần.
- Ba là: được gia nhập vào dân Thiên Chúa tức là Hội Thánh.
- Bốn là: được ghi dấu ấn thiêng liêng không hề mất để dự phần vào chức tư tế của Chúa Kitô.

(23) Sống Ơn Bí Tích Rửa Tội

"Anh em không biết rằng: khi chúng ta được chìm vào nước thanh tẩy, để thuộc về Chúa Giêsu Kitô, là chúng ta được chìm vào trong cái chết của Ngài sao?" (Rm 6, 2-11)

1. H. Nhờ bí tích rửa tội, ta được dự phần vào chức vụ nào của Chúa Kitô?

T. Ta được dự phần vào các chức vụ tế lễ, rao giảng lời Chúa và sắp đặt mọi sự trần thế theo ánh sáng Tin Mừng.

2. H. Người đến tuổi khôn muốn lãnh nhận bí tích rửa tội thì phải làm gì?

T. Phải tin vào Chúa Kitô, phải học biết giáo lý, đổi mới đời sống theo Tin Mừng, và tham dự những nghi thức chuẩn bị gia nhập đạo.

3. H. Người lãnh nhận bí tích Rửa Tội thề hứa những gì?

T. Thề hứa từ bỏ ma quỷ, xa lánh tội lỗi, tin kính Thiên Chúa Ba Ngôi và sống xứng đáng là con cái Thiên Chúa trong Hội Thánh.

4. H. Người đã đầu rửa tội có trách nhiệm gì?

T. Có trách nhiệm nêu gương sáng và dẫn dắt người tín hữu mới sống xứng đáng là người công giáo.

(24) Chúa Giêsu Lên Trời Ngự Bên Hữu Đức Chúa Cha

"Chúa Giêsu sẽ đến cùng một cách như các ông đã thấy Ngài đi về trời." (Cv 1, 3-12)

1. H. Sau khi sống lại Chúa Giêsu làm gì?

T. Chúa Giêsu đã hiện ra dạy dỗ, an ủi các môn đệ trong 40 ngày, rồi Ngài lên trời ngự bên hữu Chúa Cha.

2. H. Chúa Giêsu lên trời ngự bên hữu Chúa Cha nghĩa là gì?

T. Nghĩa là Ngài chấm dứt sự hiện diện hữu hình ở trần gian để bước vào vinh quang và danh dự dành cho Thiên Chúa.

3. H. Chúa Giêsu lên trời cho ta hy vọng nào?

T. Chúa Giêsu cho ta hy vọng sẽ được đoàn tụ với Ngài trong sự sống và vinh quang Thiên Chúa.

4. H. Sau khi lên trời, Chúa Giêsu còn liên kết với ta thế nào?

T. Ngài là thủ lãnh của ta, là trung gian hằng chuyển cầu với Chúa Cha cho ta, và hằng ban Thánh Thần hướng dẫn ta trong Hội Thánh.

(25) Chúa Cha Và Chúa Giêsu Cử Chúa Thánh Thần Đến Với Ta

"Ta sẽ xin Cha và Cha sẽ ban cho các con một Đấng Bảo Trợ Khác, đó là Thần Khí của Sự Thật." (Ga 14, 15.17-26)

1. H. Chúa Thánh Thần đã được ban xuống cho các môn đệ lúc nào?

T. Chúa Giêsu đã nhiều lần hứa ban Chúa Thánh Thần, rồi chiều ngày Phục Sinh và nhất là trong ngày lễ Ngũ Tuần, Chúa Thánh Thần đã được đổ xuống tràn đầy trên các môn đệ để xây dựng và thánh hóa Hội Thánh.

2. H. Chúa Thánh Thần là Đấng nào?

T. Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa Ngôi Ba. Ngài là Thiên Chúa thật bởi Chúa Cha và Chúa Con mà ra.

3. H. Chúa Thánh Thần làm gì cho ta?

T. Chúa Thánh Thần kết hợp ta nên một với Chúa Giêsu, làm cho ta nên con cái Chúa Cha. Ngài dạy ta cầu nguyện, thúc đẩy ta sống mến Chúa yêu người, và làm chứng cho Chúa Kitô.

4. H. Ta phải sống với Chúa Thánh Thần thế nào?

T. Ta phải tin kính, thờ phượng, cầu xin Chúa Thánh Thần và vâng theo ơn Ngài soi sáng, cùng tôn trọng hồn xác ta là đền thờ của Ngài.

(26) Chỉ Có Một Thiên Chúa Mà Thôi

"Ai yêu mến Thầy thì sẽ giữ lời Thầy, Cha Thầy sẽ yêu mến người ấy. Và Chúng Ta sẽ đến đặt chỗ ở nơi người ấy." (Ga 14, 23-26)

1. H. Chúa Giêsu đã tỏ cho ta biết thế nào về Thiên Chúa?

T. Chúa Giêsu tỏ cho ta biết Thiên Chúa là Đấng duy nhất, nhưng lại là Ba Ngôi: Ngôi thứ nhất là Cha, Ngôi thứ Hai là Con, Ngôi thứ Ba là Thánh Thần. Ba Ngôi cùng một lòng, một ý, một quyền năng và một hành động như nhau.

2. H. Ba Ngôi hoạt động thế nào?

T. Ba Ngôi cùng hoạt động trong mọi công trình, nhưng mỗi Ngôi biểu lộ một nét riêng biệt: Chúa Cha tạo dựng, Chúa Con cứu chuộc và Chúa Thánh Thần thánh hóa.

3. H. Thiên Chúa tỏ cho ta biết mầu nhiệm Ba Ngôi để làm gì?

T. Để mời gọi ta thông phần vào sự sống của chính Thiên Chúa Ba Ngôi và góp phần làm cho gia đình cũng như dân tộc và Hội Thánh, thành cộng đoàn yêu thương và hợp nhất theo khuôn mẫu Thiên Chúa Ba Ngôi.

(27) Chúa Giêsu Là Bánh Nuôi Linh Hồn Ta

"Ta là bánh hằng sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này thì sẽ được sống đời đời. Và bánh Ta sẽ ban, ấy là thịt mình Ta." (Ga 6,48-59)

1. H. Trong ba năm giảng đạo, Chúa Giêsu đã hứa điều gì?

T. Chúa Giêsu hứa sẽ ban bánh hằng sống là chính Mình và Máu thánh Ngài làm của nuôi linh hồn ta.

2. H. Chúa Giêsu đã nói thế nào về điều ấy?

T. Ngài nói: *"Ta là bánh hằng sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này thì sẽ được sống đời đời. Và bánh Ta sẽ ban, ấy là thịt mình Ta" (Ga 6,48-59).*

3. H. Để ban Mình và Máu Ngài cho ta, Chúa Giêsu đã làm thế nào?

T. Trong bữa tiệc ly, Chúa Giêsu đã biến đổi bánh miến rượu nho thành Mình và Máu Ngài, đồng thời Ngài cũng ban quyền cho các môn đệ để họ tiếp tục điều Ngài đã làm.

4. H. Ngày nay trong thánh lễ, khi nào bánh và rượu biến thành Mình và Máu thánh Chúa Giêsu?

T. Khi linh mục đọc lời truyền phép: *"Đây là Mình Thầy... Đây là chén Máu Thầy..."* thì nhờ tác động của Chúa Thánh Thần, bánh và rượu liền biến thành Mình và Máu thánh Chúa Giêsu.

(28) Chúa Giêsu Lập Bí Tích Thánh Thể

Rồi Ngài cầm lấy bánh, dâng lời tạ ơn, bẻ ra, trao cho các môn đệ và nói: "Đây là Mình Thầy, hiến tế vì các con. Các con hãy làm việc này mà tưởng nhớ đến Thầy (Lc 22,19-20)

1. H. Bí tích Thánh Thể là gì?

T. Là dấu chỉ Chúa Giêsu dùng để tiếp tục lễ hy sinh trên thánh giá và ban Mình Máu Ngài dưới hình bánh rượu làm của nuôi linh hồn ta.

2. H. Bí tích Thánh thể quan trọng thế nào?

T. Bí tích Thánh Thể là nguồn mạch và tột đỉnh của mọi sinh hoạt Hội Thánh, vì Thánh Thể chứa đựng tất cả kho tàng thiêng liêng của Hội Thánh, là chính bản thân Chúa Kitô.

3. H. Chúa Giêsu đã lập bí tích Thánh Thể khi nào?

T. Chúa Giêsu đã lập bí tích Thánh Thể trong bữa Tiệc Ly, trước khi Ngài đi chịu chết.

4. H. Chúa Giêsu đã lập bí tích này thế nào?

T. Chúa Giêsu cầm lấy bánh, tạ ơn, bẻ ra, trao cho các môn đệ và nói: *"Tất cả các con cầm lấy mà ăn: Đây là Mình Thầy sẽ bị nộp vì các con"*. Rồi Ngài cầm lấy chén rượu, cũng tạ ơn, trao cho các môn đệ và nói: *"Tất cả các con cầm lấy mà uống: Đây là chén Máu Thầy, máu giao ước mới, giao ước vĩnh cửu, sẽ đổ ra cho các con, và mọi người được tha tội. Các con hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy"*.

(29) Thánh Thể Là Nguồn Mạch Của Đời Sống Kitô Hữu

"Ai ăn thịt và uống máu Ta, thì được sống muôn đời, và Ta sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết." (Ga 6, 53-58)

1. H. Hội Thánh dâng lễ vì những ý nào?

T. Vì bốn ý này:

- Một là: để kính nhớ Chúa Kitô đã chết và sống lại.
- Hai là: để kết hiệp mọi hy sinh của Hội Thánh với lễ hy sinh của Chúa Kitô mà dâng lên cảm tạ và ngợi khen Chúa Cha.
- Ba là: để đền bù tội lỗi của kẻ sống và kẻ chết, đồng thời cầu xin mọi ơn lành hồn xác cho mọi người.
- Bốn là: để Chúa Kitô thật sự hiện diện trong Hội Thánh cho đến khi Ngài trở lại trong vinh quang.

2. H. Ta phải tôn thờ Chúa Kitô ngự trong bí tích Thánh Thể thế nào?

T. Ta phải bày tỏ lòng tin bằng thái độ cung kính, thờ lạy Chúa đang ngự thật trong bí tích Thánh Thể, khao khát rước Chúa, năng tham dự thánh lễ và viếng Thánh Thể.

3. H. Ta nối kết thánh lễ với cuộc sống ta thế nào?

T. Đến nhà thờ, ta dâng cuộc sống làm của lễ; khi ra về, ta thực hành Lời

Chúa đã nghe.

(30) Chúng Ta Cử Hành Thánh Lễ

Họ chuyên cần nghe các tông đồ giảng dạy, hiệp thông với nhau, tham dự lễ bẻ bánh và cầu nguyện. (Cv 2, 42)

1. H. Thánh lễ có mấy phần?

T. Thánh lễ có hai phần:

- Một là Phụng Vụ Lời Chúa gồm từ đầu cho đến hết lời nguyện giáo dân.
- Hai là Phụng Vụ Thánh Thể từ khi dâng lễ cho đến hết.

2. H. Trong phần phụng vụ Lời Chúa, chúng ta làm gì?

T. Chúng ta lắng nghe Lời Chúa dạy trong Kinh Thánh và cùng suy niệm với Hội Thánh để đem ra thực hành.

3. H. Trong phần phụng vụ Thánh Thể chúng ta làm gì?

T. Chúng ta dâng lên Chúa Cha lễ tế, là Mình và Máu thánh Chúa Giêsu, để chúc tụng, tạ ơn Ngài, và để được hiệp thông vào Mình và Máu thánh ấy mà được sống đời đời.

4. H. Ta phải tham dự thánh lễ thế nào?

T. Ta phải hợp lòng hợp ý với cộng đoàn, với chủ tế và nhất là với Chúa Giêsu, mà dâng lên Chúa Cha lời ngợi khen, cảm tạ, mọi vui buồn của cuộc sống và bản thân ta.

(31) Chúa Giêsu Ước Mong Ta Rước Lấy Ngài

"Này Ta đứng bên cửa và Ta gõ, ai nghe tiếng Ta và mở cửa, Ta sẽ vào với người ấy và ăn bữa tối với người ấy." (Kh 3, 19-20)

1. H. Rước lễ là gì?

T. Rước lễ là đón nhận Chúa Giêsu là Thiên Chúa thật và là người thật đang ngự trong hình bánh rước.

2. H. Khi rước lễ ta được những ơn ích nào?

T. Khi rước lễ ta được kết hợp mật thiết với Chúa Giêsu và với Hội Thánh, nhờ đó ta có sức mạnh để chống lại tội lỗi, để sống yêu thương phục vụ

và làm việc tông đồ, hầu chuẩn bị cho ngày Chúa trở lại trong vinh quang.

3. H. Muốn rước lễ ta phải chuẩn bị thế nào?

T. Ta phải sạch tội trọng, có ý ngay lành và kiêng ăn uống một giờ trước khi rước lễ.

4. H. Ta có nên rước lễ thường xuyên không?

T. Ta rất nên rước lễ thường xuyên như lời Hội Thánh dạy, để được kết hiệp mật thiết hơn với Chúa Giêsu, và với mọi anh chị em trong Hội Thánh.

(32) Thờ Phụng Thiên Chúa Mọi Ngày Đời Ta (1)

Với lòng biết ơn cảm mến, anh em hãy dùng thánh vịnh, lời ca, lời vãn của Thánh Thần mà ngợi khen Thiên Chúa hết lòng anh em. (Cl 3,16-17)

1. H. Hội Thánh thờ phụng Thiên Chúa lúc nào?

T. Hội Thánh thờ phụng Thiên Chúa trong mọi giây phút, nhưng cách riêng, Hội Thánh dành ngày Chúa nhật để kính nhớ Chúa Kitô phục sinh.

2. H. Các ngày lễ trong năm được sắp xếp thế nào?

T. Được sắp xếp theo lịch sử cứu độ, tạo thành một vòng gọi là năm phụng vụ, mà cao điểm là ba ngày kính nhớ mầu nhiệm Vượt Qua của Chúa Giêsu.

3. H. Năm phụng vụ gồm những lễ nào quan trọng nhất?

T. Gồm lễ Giáng Sinh và lễ Phục Sinh: Lễ Giáng Sinh là trung tâm của mùa Vọng và mùa Giáng Sinh; lễ Phục Sinh là trung tâm của mùa Chay và mùa Phục Sinh. Ngoài bốn mùa ấy, thời gian còn lại được gọi là mùa thường niên.

4. H. Còn những ngày lễ về Đức Mẹ và các thánh có ý nghĩa thế nào?

T. Có ý ca mừng thành quả cứu chuộc của Chúa Kitô Phục Sinh nơi Mẹ Maria và các thánh, đồng thời để ta noi gương các ngài mà sống đẹp lòng Thiên Chúa.

(33) Thờ Phụng Thiên Chúa Mọi Ngày Đời Ta (2)

Hãy đến đây ta reo hò mừng Chúa. (Tv 94, 1-7)

1. H. Phụng Vụ là gì?

T. Phụng vụ là việc tôn thờ chính thức của toàn thể Hội Thánh để tôn vinh Thiên Chúa Ba Ngôi và thánh hóa con người.

2. H. Phụng vụ gồm những việc nào?

T. Phụng vụ gồm thánh lễ, các bí tích và các giờ kinh phụng vụ.

3. H. Ta phải tham dự phụng vụ thế nào?

T. Ta phải tham dự cách tích cực, thành kính, và yêu mến. Muốn vậy, ta cần tìm hiểu ý nghĩa những lời nói, cử chỉ và các dấu hiệu tượng trưng trong nghi thức phụng vụ.

4. H. Để nhắc ta chu toàn bốn phận thờ phượng, Hội Thánh răn dạy ta điều gì?

T. Hội Thánh dạy ta qua sáu điều răn:

- Thứ nhất: Dự lễ ngày Chúa nhật cùng các ngày lễ buộc.
- Thứ hai: Chớ làm việc xác ngày Chúa nhật cùng các ngày lễ buộc.
- Thứ ba: Xưng tội trong một năm ít là một lần.
- Thứ bốn: Rước lễ trong mùa Phục Sinh.
- Thứ năm: Giữ chay những ngày Hội Thánh buộc.
- Thứ sáu: Kiêng thịt ngày thứ sáu cùng các ngày khác Hội Thánh dạy.

(34) Đức Maria, Mẹ Của Chúa Giêsu Và Mẹ Chúng Ta

Bấy giờ Đức Maria nói: "Vâng, này tôi là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa làm cho tôi như lời thiên sứ nói". (Lc 1,26-38)

1. H. Đức Maria đã góp phần với Chúa Giêsu trong công cuộc cứu thế cách nào?

T. Ngài đã đáp lời Thiên Chúa trong sự vâng phục đức tin, đã sinh ra Chúa Giêsu, nuôi dạy Ngài, và cùng chịu đau khổ với Ngài trong cuộc thương khó.

2. H. Như vậy Đức Maria được những đặc ân nào?

T. Vì là Mẹ Đấng Cứu Thế nên Ngài đã được giữ gìn khỏi mọi tội lỗi, kể cả tội tổ tông truyền, được ơn đồng trinh trọn đời, và khi chết được lên trời

cả hồn lẫn xác.

3. H. Mẹ Maria có phải là Mẹ Hội Thánh và Mẹ của ta không?

T. Phải, vì Mẹ đã sinh ra Chúa Kitô là Đầu Hội Thánh, và hằng góp phần sinh ra các chi thể của Hội Thánh là chúng ta.

4. H. Ngày nay ở trên trời Mẹ làm gì cho ta?

T. Mẹ luôn cầu bầu và chăm sóc ta như mẹ hiền, vì Mẹ là Mẹ Hằng Cứu Giúp, luôn phù hộ các giáo hữu.

5. H. Để tỏ lòng tôn kính và yêu mến Mẹ, ta nên làm gì?

T. Ta năng lần chuỗi Mân Côi, cầu nguyện với Mẹ, và nhất là noi gương bắt chước các nhân đức của Mẹ.

(35) Cầu Nguyện Riêng

Cô này cứ ngồi bên chân Chúa mà nghe lời Ngài dạy. (Lc 10,38-42)

1. H. Ta có thể cầu nguyện riêng theo những cách nào?

T. Ta có thể cầu nguyện riêng theo những hình thức như sau:

- Một là cầu nguyện thành lời,
- Hai là thỉnh lặng kiểm điểm đời sống,
- Ba là nguyện ngắm.

2. H. Ta nên cầu nguyện thành lời như thế nào?

T. Ta có thể thốt lên những lời đơn sơ, chân thành từ đáy lòng, hoặc dùng những lời Kinh Thánh, những bản thánh ca và lời kinh dọn sẵn, vừa đọc vừa suy mà tâm sự với Chúa.

3. H. Kiểm điểm đời sống là gì?

T. Là nhớ lại những điều ta đã nghĩ, đã nói, đã làm trong ngày, rồi suy xét dưới ánh sáng Lời Chúa, xem phải sửa đổi thế nào cho đẹp lòng Chúa hơn.

4. H. Nguyện ngắm là gì?

T. Nguyện ngắm là suy nghĩ về những điều Chúa dạy, hoặc nhìn ngắm một cảnh trong Tin mừng, để kết hợp thân mật với Chúa và thấm nhuần lời dạy của Ngài hơn.

(36) Tin Mừng Theo Thánh Mátthêu

Như thế là để ứng nghiệm lời ngôn sứ Isaia đã nói: "Đây là người tôi trung Ta tuyển chọn, đây là người ta yêu dấu: Ta hài lòng về Người". (Mt 12,17-18)

1. H. Tác giả sách Tin Mừng thứ nhất là?

T. Tác giả sách Tin Mừng thứ nhất là thánh Mátthêu, còn có tên là Lêvi, làm nghề thu thuế. Ngài là một trong mười hai tông đồ của Chúa Giêsu.

2. H. Tin Mừng Mátthêu được biên soạn vào năm nào?

T. Tin Mừng Mátthêu được biên soạn khoảng năm 80 đến 90.

3. H. Tin Mừng Mátthêu cho ta biết gì về Chúa Giêsu?

T. Tin Mừng Mátthêu cho ta biết Chúa Giêsu là chính Đấng Cứu Thế mà các ngôn sứ đã loan báo.

(37) Tin Mừng Theo Thánh Máccô

"Vậy người này là ai, mà cả đến gió và biển cũng tuân lệnh?" (Mc 4,41)

1. H. Tác giả sách Tin Mừng thứ hai là ai?

T. Tác giả sách Tin Mừng thứ hai là thánh Máccô, môn đệ của thánh Phêrô.

2. H. Tin Mừng Máccô được biên soạn vào năm nào?

T. Tin Mừng Máccô được biên soạn khoảng năm 65 đến 70, sau khi thánh Phêrô tử đạo.

3. H. Tin Mừng Máccô cho ta biết gì về Chúa Giêsu?

T. Tin Mừng Máccô trình bày về Chúa Giêsu quyền năng, để khơi dậy nơi ta niềm tin vào Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa.

(38) Tin Mừng Theo Thánh Luca

"Hôm nay ơn cứu độ đã đến cho nhà này, bởi người này cũng là con cháu tổ phụ Ápraham. Vì Con Người đến để tìm và cứu những gì đã mất." (Lc

19,9-10)

1. H. Tác giả sách Tin Mừng thứ ba là ai?

T. Tác giả sách Tin Mừng thứ ba là thánh Luca, môn đệ của thánh Phaolô.

2. H. Tin Mừng Luca được biên soạn vào năm nào?

T. Tin Mừng Luca được biên soạn vào khoảng năm 80, nhằm tới những tín hữu không phải gốc Dothái.

3. H. Tin Mừng Luca cho ta biết gì về Chúa Giêsu?

T. Tin Mừng Luca cho ta biết: Chúa Giêsu là Đấng Cứu Thế đầy lòng thương xót đối với mọi người, nhất là đối với những người yếu đuối, tội lỗi, bị xã hội khinh chê.

(39) Tin Mừng Theo Thánh Gioan

Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Ngài thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời. (Ga 3,16)

1. H. Tác giả sách Tin Mừng thứ tư là ai?

T. Tác giả sách Tin Mừng thứ tư là thánh Gioan, "người môn đệ yêu dấu của Chúa Giêsu".

2. H. Tin Mừng Gioan được biên soạn vào năm nào?

T. Tin Mừng Gioan được biên soạn vào khoảng năm 90.

3. H. Tin Mừng Gioan cho ta biết gì về Chúa Giêsu?

T. Tin Mừng Gioan cho ta biết:

- Chúa Giêsu là Ngôi Lời của Thiên Chúa và là Con Thiên Chúa. Ngài đến thế gian để tỏ cho ta biết tình yêu của Chúa Cha và để dẫn đưa ta về cùng Chúa Cha.
- Chúa Giêsu là Đấng duy nhất đem lại ơn cứu độ cho ta, vì Ngài là ánh sáng trần gian, là đường, là sự thật, là sự sống và là sự sống lại của chúng ta.

(40) Bí Tích Thêm Sức Làm Ta Nên Nhân Chứng Của Đức Kitô

"Bấy giờ, các ngài đặt tay trên họ, và họ nhận được Thánh Thần". (Cv 8,14-

17)

1. H. Bí Tích Thêm Sức là gì?

T. Là dấu chỉ Chúa Giêsu dùng để ban Chúa Thánh Thần cho ta, giúp ta sống bí tích rửa tội hoàn hảo hơn, gắn bó hơn với Hội Thánh và được thêm sức mạnh mà làm chứng cho Chúa Kitô.

2. H. Bí tích thêm sức cần thiết như thế nào?

T. Bí tích Thêm Sức rất cần để hoàn tất ân sủng của bí tích Rửa Tội và việc gia nhập Hội Thánh.

3. H. Khi lãnh nhận bí tích thêm sức, ta có những bổn phận nào?

T. Ta có 3 bổn phận này:

- Một là can đảm sống theo Lời Chúa dạy để làm chứng cho Chúa bằng lời nói và việc làm,
- Hai là góp phần xây dựng xã hội theo tinh thần Tin Mừng,
- Ba là tích cực bênh vực và truyền bá đức tin cho mọi người.

(41) Chúa Giêsu Yêu Thương Những Người Tội Lỗi

"Ta không đến để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi người tội lỗi."
(Mt 9,13)

1. H. Qua lời giảng dạy, Chúa Giêsu tỏ cho biết Ngài là ai?

T. Chúa Giêsu tỏ cho biết Ngài là vị mục tử nhân lành. Ngài đến để cho chiên được sống và được sống dồi dào.

2. H. Chúa Giêsu tỏ lòng yêu thương đối với những người tội lỗi như thế nào?

T. Ngài thường đến gặp gỡ và trò chuyện với họ như những người bạn, để giúp họ nhận ra tình thương của Thiên Chúa, mà hoán cải đời sống, hầu đón nhận ơn cứu độ của Thiên Chúa.

3. H. Khi ta từ bỏ nếp sống tội lỗi trở về cùng Thiên Chúa, Chúa Giêsu làm gì cho ta?

T. Chúa Giêsu ban ơn tha thứ, để ta được bình an và niềm vui của con cái Thiên Chúa.

(42) Chúa Giêsu Lập Bí Tích Giải Tội

"Các con hãy nhận lấy Thánh Thần. Các con tha tội cho ai thì người ấy được tha, các con cầm giữ ai thì người ấy bị cầm giữ." (Ga 20,22-23)

1. H. Bí tích Giải Tội là gì?

T. Là dấu chỉ Chúa Giêsu dùng để tha các tội ta phạm từ khi lãnh bí tích rửa tội về sau, hầu đưa ta trở lại hiệp thông với Thiên Chúa và Hội Thánh.

2. H. Ai có quyền tha tội?

T. Chỉ một mình Thiên Chúa mới có quyền tha tội. Chúa Giêsu là Thiên Chúa nên Ngài cũng có quyền tha tội, và Ngài đã ban quyền ấy cho Hội Thánh.

3. H. Những ai trong Hội Thánh được quyền tha tội?

T. Các giám mục và linh mục. Các ngài đại diện Chúa Kitô và Hội Thánh, cho nên khi ta xưng tội với các ngài, chính là xưng tội với Chúa qua Hội Thánh.

4. H. Bí tích giải tội đem lại cho ta những ơn ích nào?

T. Đem lại cho ta những ơn này:

- một là được tha thứ tội lỗi, được giao hòa với Thiên Chúa và Hội Thánh,
- hai là được tha khỏi án phạt đời đời do các tội trọng gây nên,
- ba là được bình an trong lòng, và được thêm sức mạnh để chiến thắng tội lỗi.

(43) Xét Mình Và Ăn Năn Tội

"Thưa cha, con đắc tội với Trời và với cha, chẳng còn đáng gọi là con cha nữa." (Lc 15,17-21)

1. H. Khi đi xưng tội ta cần làm những việc gì?

T. Ta cần làm 5 việc này:

- một là xin ơn Chúa Thánh Thần soi sáng,
- hai là xét mình,
- ba là ăn năn dốc lòng chữa tội,
- bốn là xưng tội,
- năm là làm việc đền tội.

2. H. Khi đi xưng tội, ta xét mình thế nào?

T. Ta nhớ lại từ khi xưng tội lần trước tới nay đã phạm những tội gì, mỗi tội mấy lần và những trường hợp làm cho tội thêm nặng hơn.

3. H. Ta căn cứ vào đâu để xét mình?

T. Ta có thể nhờ vào lương tâm mà xét mình theo lòng yêu mến đối với Thiên Chúa và với người khác, hoặc xét theo kinh cải tội bảy mối có bảy đức, kinh 10 điều răn Đức Chúa Trời và sáu điều răn.

4. H. Ăn năn dốc lòng chữa tội là gì?

T. Ăn năn dốc lòng chữa tội là thật lòng thống hối, vì đã phạm tội mất lòng Chúa và quyết tâm chữa cải.

(44) Việc Xưng Tội

"Con cứ về đi, và từ nay đừng phạm tội nữa!" (Ga 8,1-11)

1. H. Xưng tội là gì?

T. Xưng tội là thành tâm thú nhận các tội mình đã phạm với linh mục đại diện Chúa Kitô.

2. H. Phải xưng tội thế nào?

T. Phải xưng cách thành thật, rõ ràng, không được giấu một tội trọng nào, vì giấu tội trọng là chưa thật lòng ăn năn, và do đó, không đáng được tha tội nào cả.

3. H. Còn tội nhẹ thì sao?

T. Tội nhẹ không buộc xưng, nhưng khuyên nên xưng để lãnh nhận ơn tha thứ và giúp xa lánh các dịp tội.

4. H. Có khi nào ta được tha tội mà không phải kể các tội ra không?

T. Khi linh mục giải tội tập thể, ta không xưng các tội ra, nhưng để quyết tâm chữa cải tội lỗi, thì trong lần xưng tội riêng tiếp đó, ta cần nhắc lại các tội trọng đã được tha trong lần giải tội tập thể ấy.

5. H. Khi quá lâu ngày không sao tìm được linh mục để xưng tội thì phải làm gì?

T. Phải ăn năn thống hối và quyết tâm chữa tội, rồi ra sức sống đạo tốt

hơn.

(45) Đền Tội Và Ân Xá

"Này đây phân nửa tài sản của tôi, tôi xin cho người nghèo; và nếu tôi đã cưỡng đoạt của ai cái gì, tôi xin đền gấp bốn." (Lc 19,1-10)

1. H. Việc đền tội có ý nghĩa gì?

T. Việc đền tội nhằm bù đắp phần nào những thiệt hại do tội lỗi gây ra. Việc đền tội cũng cho ta được dịp chung phần đau khổ với Chúa Kitô, và trở nên giống Ngài là Đấng đã đền tội thay cho ta.

2. H. Ngoài việc xưng tội còn có những hình thức sám hối nào?

T. Ngoài việc xưng tội, Hội Thánh còn nhấn mạnh đến ba hình thức sám hối này là: ăn chay, cầu nguyện và làm phúc bố thí.

3. H. Ân xá là gì?

T. Là sự tha thứ ta nhận được từ kho tàng các công ơn của Chúa Giêsu và các thánh, do Hội Thánh ban phát, để xóa bỏ những hình phạt ta còn phải chịu sau khi tội đã được tha.

4. H. Có mấy thứ ân xá?

T. Có hai thứ ân xá:

- một là ơn đại xá, tha toàn phần các hình phạt,
- hai là ơn tiểu xá, tha một phần hình phạt mà thôi.

5. H. Muốn hưởng ơn đại xá ta phải làm gì?

T. Phải làm những việc Hội Thánh dạy và quyết tâm hoán cải bằng cách dứt khoát với tội lỗi, rước lễ và cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng.

(46) Bí Tích Xức Dầu Bệnh Nhân

"Ai trong anh em đau yếu ư? Người ấy hãy mời các kỳ mục của Hội Thánh đến; họ sẽ cầu nguyện cho người ấy, sau khi xức dầu nhân danh Chúa." (Gc 5,13-16)

1. H. Bí tích Xức Dầu là gì?

T. Là dấu chỉ Chúa Giêsu dùng để ban ơn nâng đỡ bệnh nhân và người già

yếu, về phần hồn và phần xác.

2. H. Bí tích xúc dầu giúp đỡ phần hồn bệnh nhân thế nào?

T. Bí tích này giúp đỡ bệnh nhân:

- một là được kết hợp với cuộc khổ nạn của Chúa Kitô, để sinh ơn ích cho chính mình và cho Hội Thánh,
- hai là được ơn an ủi và can đảm, để đón nhận đau khổ vì lòng yêu mến Chúa,
- ba là được tha thứ các tội lỗi, nếu bệnh nhân không kịp lãnh bí tích giao hòa,
- bốn là được bình an để sẵn sàng bước vào cuộc sống đời đời.

3. H. Bí tích xúc dầu giúp đỡ phần xác bệnh nhân thế nào?

T. Nếu Chúa muốn thì bí tích này cũng làm cho bệnh nhân khỏe mạnh lại.

4. H. Khi nào thì nên xin lãnh nhận bí tích xúc dầu?

T. Khi người tín hữu lâm bệnh nặng, hoặc gặp cảnh nguy tử cũng như khi bị yếu liệt vì tuổi già, thì nên mời linh mục tới ban bí tích xúc dầu cho họ. Mỗi khi bệnh nặng thì được lãnh bí tích xúc dầu một lần, và nếu bệnh trở nên nguy kịch thì có thể xin lãnh nhận thêm.

5. H. Được lãnh bí tích xúc dầu mấy lần?

T. Mỗi khi bệnh nặng thì được lãnh bí tích xúc dầu một lần.

(47) Bí Tích Truyền Chức Thánh

"Nhu Cha đã sai Con đến thế gian, thì Con cũng sai họ đến thế gian. Con xin thánh hiến chính mình Con cho họ, để nhờ sự thật, họ cũng được thánh hiến." (Ga 17,18-19)

1. H. Có bí tích nào giúp các tín hữu tham dự vào chức vụ tư tế của Chúa Kitô không?

T. Có hai bí tích này:

- Một là bí tích Rửa Tội làm cho các tín hữu tham dự chức tư tế chung,
- Hai là bí tích Truyền Chức Thánh làm cho những người được tuyển chọn tham dự vào chức tư tế thừa tác để phục vụ dân Chúa.

2. H. Bí tích truyền chức thánh là gì?

T. Là dấu chỉ Chúa Giêsu dùng để thánh hiến những người được Ngài tuyển chọn, và giao cho thi hành các tác vụ thánh, đồng thời ban ơn cho họ sống xứng đáng mà chu toàn chức vụ mình. Chức thánh gồm ba bậc là: giám mục, linh mục và phó tế.

3. H. Trong bí tích truyền chức thánh, Chúa Giêsu trao cho người lãnh nhận những quyền nào?

T. Chúa Giêsu trao cho họ ba quyền này:

- Một là rao giảng Lời Chúa,
- Hai là tế lễ và ban các bí tích,
- Ba là hướng dẫn và phục vụ Dân Chúa.

4. H. Bí tích truyền chức thánh gồm những bậc nào và những ai được lãnh nhận?

T. Bí tích Truyền Chức Thánh gồm ba bậc này là Giám Mục, Linh Mục và Phó Tế, và chỉ những người nam đã được rửa tội, được Thiên Chúa kêu gọi, có đủ điều kiện theo luật Hội Thánh, thì mới được lãnh nhận bí tích này.

(48) Bí Tích Hôn Phối

"Điều gì Thiên Chúa đã kết hợp, loài người không được phân ly." (Mt 19,1-6)

1. H. Bí Tích Hôn Phối là gì?

T. Là dấu chỉ Chúa Giêsu dùng để kết hợp hai người tín hữu, một nam một nữ, thành vợ chồng trước mặt Thiên Chúa và Hội Thánh, đồng thời ban cho họ ơn chu toàn các trách nhiệm ấy.

2. H. Hôn nhân công giáo có mục đích nào?

T. Hôn nhân công giáo có hai mục đích này:

- Một là vợ chồng yêu thương bổ túc cho nhau,
- Hai là cộng tác với Thiên Chúa trong việc sinh sản, và giáo dục con cái theo luật Chúa và Hội Thánh.

3. H. Bí tích hôn phối được thực hiện qua dấu chỉ nào?

T. Qua sự ưng thuận và lời cam kết của hai người kết hôn trước mặt vị đại diện của Hội Thánh, để nhận nhau làm vợ chồng suốt đời.

4. H. Chúa Giêsu dạy gì về bí tích hôn phối?

T. Chúa Giêsu dạy những người đã kết hôn phải giữ một vợ một chồng và chung thủy yêu thương nhau suốt đời.

5. H. Chúa Giêsu ban những ơn gì qua bí tích hôn phối?

T. Ngài ban Thánh Thần liên kết hai người nên một, ban nhiều ơn riêng để củng cố tình yêu của họ, giúp họ nên thánh trong đời sống vợ chồng, trong sự sinh sản và nuôi dạy con cái.

(49) Gia Đình Là Hội Thánh Nhỏ

Trên hết mọi đức tính, anh em phải có lòng bác ái: Đó là dây liên kết tuyệt hảo. (Cl 3,12-21)

1. H. Vì sao gia đình Kitô Hữu được gọi là "Hội Thánh tại gia"?

T. Vì cũng như Hội Thánh, gia đình là cộng đoàn ân sủng và cầu nguyện, là trường dạy các đức tính nhân bản và siêu nhiên, và là cộng đoàn truyền giáo.

2. H. Là một Hội Thánh nhỏ, gia đình Kitô Hữu có sứ mạng gì?

T. Có sứ mạng sống đúng bản chất của mình, là cộng đoàn yêu thương, hợp nhất và thánh thiện để làm dấu chỉ loan báo Nước Thiên Chúa giữa trần gian.

3. H. Để sống đúng bản chất của mình, gia đình Kitô Hữu cần làm gì?

T. Gia đình Kitô Hữu phải noi gương gia đình Nazarét, học sống quảng đại, hiền lành, khiêm nhường, phục vụ và cầu nguyện.

4. H. Gia đình Kitô Hữu tham gia việc truyền giáo thế nào?

T. Mỗi gia đình phải sống công bình bác ái với mọi người, tích cực tham gia các sinh hoạt giáo xứ, và có phương hướng truyền giáo cho gia đình mình.

(50) Chia Sẻ Hồng Ân Đức Tin

"Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho tất cả loài người." (Mc 16,15)

1. H. Rao giảng Tin Mừng của Chúa Giêsu để làm gì?

T. Để làm cho mọi người nên môn đệ của Chúa Giêsu, nghĩa là yêu mến Ngài, sống theo lời Ngài dạy, cộng tác với Ngài và giới thiệu Ngài cho người khác.

2. H. Vì sao ta phải rao giảng Tin Mừng?

T. Ta phải rao giảng Tin Mừng vì ba lẽ này:

- Một là vì khi ta chịu phép rửa tội, Chúa Giêsu đã trao trách nhiệm ấy cho ta,
- Hai là vì lòng biết ơn Thiên Chúa hối thúc ta chia sẻ cho người khác, hồng ân đức tin Ngài đã ban cho ta,
- Ba là vì yêu thương anh em, ta muốn họ cùng được chia sẻ hạnh phúc làm con Thiên Chúa với ta.

3. H. Phải trình bày Tin Mừng cách nào?

T. Phải trình bày Tin Mừng theo cách của Chúa Giêsu, nghĩa là phải quan tâm đến những lo âu, những công việc và những khó khăn của mỗi người, để đưa họ đến với Ngài là nguồn an ủi và sức mạnh.

4. H. Phải rao giảng Tin mừng ở đâu?

T. Ở mọi nơi, cách riêng là chính nơi ta đang sống và làm việc.

(51) Tỉnh Thức Chờ Đợi Chúa Giêsu Trở Lại

"Khi những biến cố ấy bắt đầu xảy ra, anh em hãy đứng thẳng và ngẩng đầu lên vì anh em sắp được cứu chuộc." (Lc 21,28)

1. H. Tại sao giai đoạn chúng ta sống được gọi là thời cuối cùng?

T. Bởi vì việc Chúa Giêsu sống lại và lên trời đã là biến cố lớn nhất nên ta không còn phải mong chờ điều gì khác ngoài việc Ngài đến hoàn tất lịch sử trong ngày cuối cùng.

2. H. Trước ngày Chúa Kitô đến trong vinh quang, các tín hữu sẽ gặp phải điều gì?

T. Các tín hữu sẽ bị thử thách nặng nề về đức tin và lòng mến, vì có những lý thuyết sai lầm lừa gạt cách tinh vi và vì tội lỗi tràn lan trên khắp thế giới.

3. H. Ta cần phải làm gì để đứng vững trước các thử thách?

T. Ta cần tỉnh thức trong hoàn cảnh, hy sinh và cầu nguyện.

4. H. Để chờ ngày Chúa trở lại, ta phải làm gì?

T. Ta phải theo ơn Chúa Thánh Thần mà ra sức làm ba việc này:

- Một là sống xứng đáng con cái Cha trên trời,
- Hai là làm cho mọi người nhận biết Thiên Chúa, và yêu thương nhau hơn,
- Ba là xây dựng thế giới này tốt đẹp hơn, để đón mừng Chúa Giêsu ngự đến.

(52) Chúa Giêsu Sẽ Trở Lại Trong Vinh Quang

"Này các bạn xứ Galilê, sao còn đứng đó nhìn trời? Chúa Giêsu, Đấng vừa lìa các bạn mà lên trời, cũng sẽ ngự đến y như các bạn đã thấy Ngài lên trời." (Cv 1,6-11)

1. H. Chúa Giêsu lên trời, Ngài có bỏ chúng ta không?

T. Không, Ngài vẫn ở với ta trong Hội Thánh như lời Ngài đã nói: *"Này Ta ở với các con mọi ngày cho đến tận thế"*.

2. H. Ngày tận thế là ngày nào?

T. Là ngày tận cùng của thế gian, lúc Chúa Giêsu trở lại trong vinh quang để phán xét chung hết mọi người, và cho mọi sự được hoàn thành trong trời mới đất mới.

3. H. Phán xét chung và phán xét riêng khác nhau thế nào?

T. Phán xét riêng là việc phán xét từng người liền sau khi chết, riêng linh hồn ta với Chúa. Còn phán xét chung là vào ngày tận thế, cả linh hồn và xác, được Chúa Giêsu thưởng phạt công khai trước mặt mọi người.

4. H. Trời mới đất mới là gì?

T. Là sự hoàn tất ơn cứu độ trên chính vũ trụ vật chất trong ngày tận thế, là sự hoàn thành Nước Thiên Chúa, trong đó mọi loài mọi vật đạt tới cùng đích của mình, là được đời đời hiệp thông vào sự sống của Thiên Chúa Ba Ngôi.